



BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

03/06/2024 – 07/06/2024

Khối Nghiên cứu


















MBS Head Office
MB Building, 21 Cat Linh, Dong Da, Hanoi, Vietnam
Tel: +84 24 7304 5688 Fax: +84 24 3726 2601
Web: www.mbs.com.vn

THỊ TRƯỜNG SIDEWAY, CƠ HỘI Ở CỔ PHIẾU VỪA VÀ NHỎ

- Cả ba chỉ số chính của Chứng khoán Mỹ cùng kết thúc tháng 5 với thành quả tăng đáng kể, đánh dấu tháng tăng thứ 6 trong vòng 7 tháng trở lại đây. Chứng khoán Châu Âu cũng có đỉnh cao mới, trong khi một thị trường khu vực Đông Nam Á giảm điểm, thị trường Hàn Quốc giảm liền 2 tháng và đánh mất thành quả kể từ đầu năm.
- Tuần này, hàng loạt dữ liệu vĩ mô ở các thị trường lớn được công bố, giới đầu tư còn chờ đợi Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) thực hiện đợt cắt giảm lãi suất đầu tiên sau cuộc họp ngày 6/6. Bên cạnh đó, giới đầu tư cũng kỳ vọng Fed có thể giảm lãi suất vào quý IV/2024.
- Chỉ số Vn-Index khép lại tháng 5 với mức tăng +52.2 điểm (+4.32%), chốt tháng ở ngưỡng 1,261.72 điểm. Kể từ đầu năm, chỉ số này đang có hiệu suất vượt trội so với các thị trường trong khu vực Đông Nam Á và cũng có mức sinh lời tốt hơn so với thị trường Mỹ, Châu Âu.
- Thanh khoản bình quân toàn thị trường ở tháng 5 đạt 25,519 tỷ đồng, tương đương với mức thanh khoản ở tháng 4, đáng chú ý thị trường có 3 phiên giao dịch trên 31,000 tỷ đồng và 1 phiên trên ngưỡng 40,000 tỷ đồng.
- Chỉ số Vn-Index vẫn chưa bút phá khỏi vùng cản 1,28x điểm và điều chỉnh giảm 2 tuần liên tiếp, thị trường vẫn trong trạng thái lưỡng lự/đi ngang do sức nặng từ nhóm Bluechips. Mặc dù không có sự đột phá nào đáng kể ở vùng đỉnh cũ nhưng ở các phiên giảm mạnh, dòng tiền bắt đáy lại kéo chỉ số hồi phục trở lại. Diễn biến giằng co trong vùng trading với cận dưới là vùng 1,240 – 1,250 điểm, cận trên là vùng 1,28x – 1,293 điểm khả năng còn tiếp diễn trong tháng 6 khi không có nhiều thông tin hỗ trợ.

Các sự kiện chính trong tuần này (03/06 – 07/06)

Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu
<p>03</p> <p> Úc: Chỉ số sản xuất PMI (tháng 5)</p> <p> Châu Âu: Chỉ số sản xuất PMI (tháng 5)</p> <p> Anh: Chỉ số sản xuất PMI (tháng 5)</p> <p> Mỹ: Chỉ số sản xuất PMI (tháng 5)</p> <p> Trung Quốc: Chỉ số sản xuất PMI (tháng 5)</p>	<p>04</p> <p> Đức: Tỷ lệ thất nghiệp (tháng 5)</p>	<p>05</p> <p> Canada: Quyết định lãi suất của BoC</p> <p> Trung Quốc: Chỉ số dịch vụ PMI (tháng 5)</p> <p> Châu Âu: Chỉ số dịch vụ PMI (tháng 5)</p> <p> Mỹ: Chỉ số dịch vụ, phi sản xuất PMI (tháng 5)</p>	<p>06</p> <p> Châu Âu: Quyết định lãi suất của ECB</p> <p> Mỹ: Dữ liệu yêu cầu thất nghiệp lần đầu (tháng 6)</p>	<p>07</p> <p> Mỹ: Tỷ lệ thất nghiệp (tháng 5)</p> <p> Mỹ: Bảng lương phi sản xuất (tháng 5)</p> <p> Canada: Tỷ lệ thất nghiệp (tháng 5)</p>

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI



Diễn biến các chỉ số chứng khoán tuần qua

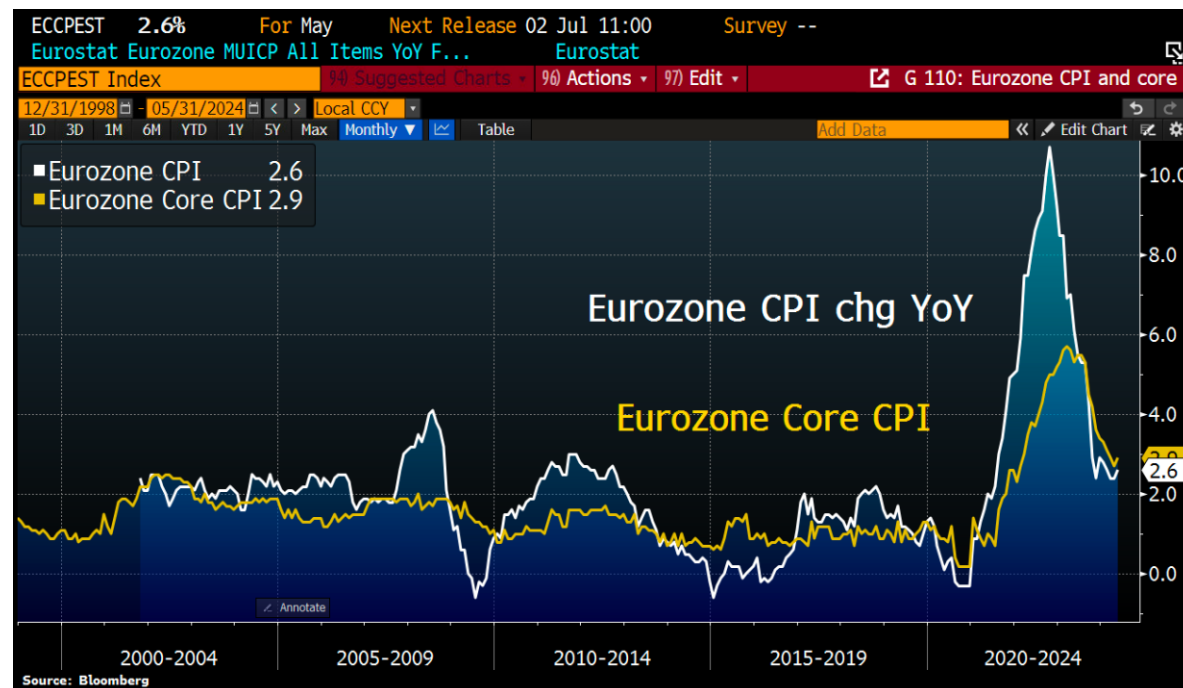
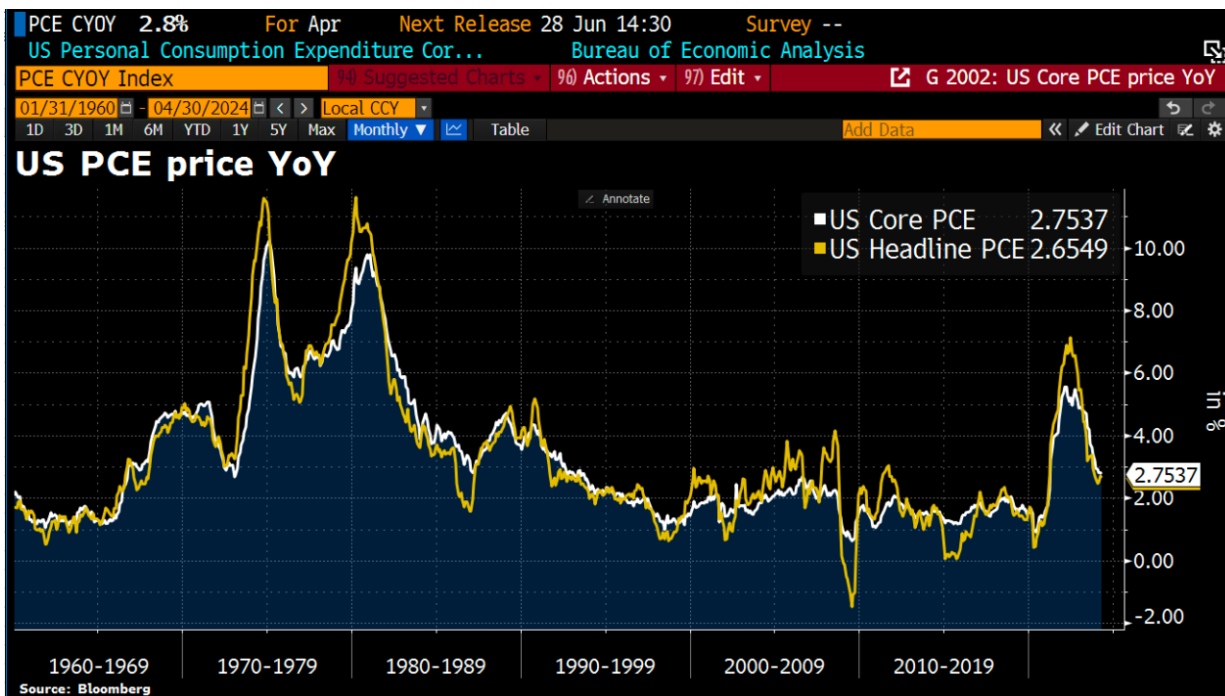
Index	Last	1 Week	1 Month	YTD	1 Year
Global	785.54	-0.76%	3.82%	8.05%	20.41%
Dow Jones	38,686.32	-0.98%	2.30%	2.64%	17.08%
S&P 500	5,277.51	-0.51%	4.80%	10.64%	25.49%
Europe	518.17	-0.46%	2.63%	8.17%	13.48%
Japanese	38,487.90	-0.41%	0.21%	15.01%	22.85%
Korea	2,636.52	-1.90%	-2.06%	-0.71%	1.97%
China	3,086.81	-0.07%	-0.58%	3.76%	-4.26%
HongKong	18,079.61	-2.84%	1.78%	6.06%	-2.78%
Taiwan	21,174.22	-1.81%	3.81%	18.09%	27.38%
Indian	22,530.70	-1.86%	-0.33%	3.68%	20.91%
Singapore	3,336.59	0.60%	1.33%	2.97%	4.68%
Malaysia	1,596.68	-1.40%	1.31%	9.76%	14.30%
Indonesia	6,970.74	-3.47%	-3.64%	-4.15%	5.04%
Thailand	1,345.66	-1.38%	-1.63%	-4.96%	-12.32%
Philippine	6,433.10	-2.82%	-3.99%	-0.26%	-1.19%
Vietnam	1,261.72	-0.02%	4.32%	11.66%	17.04%
Brent Oil	81.62	-0.61%	-7.10%	5.94%	10.99%
Crude Oil WTI	76.99	-0.94%	-6.03%	7.45%	10.84%
Gold	2,345.80	0.02%	1.86%	13.23%	18.65%
S&P 500 VIX	12.92	8.30%	-17.44%	3.78%	-26.00%
Dollar Index	104.63	-0.01%	-1.39%	3.56%	0.53%
U.S. 10Y	4.50	0.81%	-3.82%	16.48%	21.90%
U.S. 2Y	4.88	-1.43%	-3.18%	14.75%	9.35%

Nguồn: Update 31/05, Investing, MBS Research

- Thị trường chứng khoán toàn cầu lấy lại những gì đã mất trong tháng 5 sau khi giảm mạnh ở tháng 4, ngoại trừ một số thị trường ở khu vực Đông Nam Á, Trung Quốc và Hàn Quốc.
- Cả ba chỉ số chính của Chứng khoán Mỹ cùng kết thúc tháng 5 với thành quả tăng đáng kể, đánh dấu tháng tăng thứ 6 trong vòng 7 tháng trở lại đây.
- Chứng khoán Châu Âu lập đỉnh cao mới trong tháng 5 (theo giá đóng cửa) khi giới đầu tư kỳ vọng Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) thực hiện đợt cắt giảm lãi suất đầu tiên vào tuần đầu tháng 6.
- Đồng đô la Mỹ đã ghi nhận mức giảm hàng tháng đầu tiên kể từ tháng 12/2024 khi áp lực lạm phát giảm bớt củng cố kỳ vọng rằng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sẽ bắt đầu cắt giảm lãi suất trong phần còn lại của năm nay.
- Trên thị trường năng lượng, tính cả tháng 5, giá dầu WTI giảm 6%, đánh dấu tháng giảm mạnh nhất kể từ tháng 11 năm ngoái, trong khi giá dầu Brent giảm 7.1%. Phần bù rủi ro đối với giá dầu đã giảm mạnh trong thời gian gần đây, khi căng thẳng địa chính trị ở Trung Đông giảm nhiệt

ECB có thể sẽ cắt giảm lãi suất vào tuần này

- Số liệu kinh tế được chờ đợi đến từ Bộ Thương mại Mỹ vào ngày thứ Sáu nhìn chung không nằm ngoài dự báo trước đó của giới phân tích. Chỉ số giá tiêu dùng cá nhân (PCE) lõi - thống kê có ảnh hưởng lớn đến các quyết định lãi suất của Fed - tăng 0.2% trong tháng 4, bằng với mức dự báo tăng mà các chuyên gia kinh tế đưa ra trong một cuộc khảo sát của hãng tin Dow Jones. So với cùng kỳ năm ngoái, PCE lõi tăng 2.8%, nhỉnh hơn so với mức dự báo tăng 2.7% mà các nhà kinh tế học đưa ra. Ngoài ra, theo báo cáo hàng tuần từ Bộ Lao động Mỹ, số người xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu trong tuần kết thúc vào ngày 18/5 là 215.000 người, ít hơn so với con số dự báo 220.000 người mà các chuyên gia kinh tế đưa ra trong một cuộc khảo sát của hãng tin Dow Jones.
- Theo số liệu chính thức hôm thứ Sáu (31/5), lạm phát đã tăng lên mức 2.6% ở châu Âu vào tháng 5. Mặc dù con số này cao hơn dự kiến nhưng khó có thể ngăn cản Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) thực hiện đợt cắt giảm lãi suất đầu tiên vào tuần này.



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI



Fed có thể giảm lãi suất vào quý IV/2024

- Báo cáo điều chỉnh từ Bộ Thương mại Mỹ cho thấy nền kinh tế lớn nhất thế giới thực chất đạt được tốc độ tăng trưởng quý 1 yếu hơn so với công bố lần đầu. Theo đó, tổng sản phẩm trong nước (GDP) của Mỹ tăng 1.3% trong 3 tháng đầu năm, thay vì tăng 1.6% như công bố lần đầu.
- Ông Raphael Bostic, Chủ tịch Fed khu vực Atlanta, kỳ vọng áp lực giá cả “khổng lồ” hồi đại dịch COVID-19 sẽ được bình thường hóa vào năm 2025. Dù áp lực lạm phát vẫn còn trên diện rộng, nhưng ông kỳ vọng áp lực này sẽ giảm bớt và thu hẹp để Fed tự tin giảm lãi suất.
- Một loạt đợt cắt giảm lãi suất toàn cầu sẽ diễn ra ở Châu Âu, Thụy Sĩ và Canada ngay cả khi đợt cắt giảm lãi suất đầu tiên của Fed tiếp tục bị đẩy lùi. Hiện tại, thị trường đang định giá Fed có 1 lần cắt giảm trong năm 2024, khả năng rơi vào tháng 11 nhưng phần còn lại của thế giới sẽ đi trước.
- Lần cắt giảm lãi suất đầu tiên của Fed thường báo hiệu một giai đoạn tăng giá của cổ phiếu, với S&P 500 có lịch sử tăng 14% trong năm tới nếu không xảy ra suy thoái kinh tế. Tuy nhiên, sự phấn khích về cổ phiếu có thể nhanh chóng trở nên tồi tệ nếu việc cắt giảm lãi suất không ngăn được suy thoái kinh tế, bằng chứng là cổ phiếu giảm trung bình 21% sau khi Fed nới lỏng ban đầu khi suy thoái xuất hiện kể từ những năm 1970.

	CME FEDWATCH TOOL - CONDITIONAL MEETING PROBABILITIES						
MEETING DATE	375-400	400-425	425-450	450-475	475-500	500-525	525-550
12/06/2024		0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	4,4%	95,6%
31/07/2024	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,5%	15,7%	83,8%
18/09/2024	0,0%	0,0%	0,0%	0,2%	7,5%	47,0%	45,2%
07/11/2024	0,0%	0,0%	0,1%	2,0%	17,2%	46,6%	34,1%
18/12/2024	0,0%	0,0%	1,2%	10,6%	33,7%	39,6%	15,0%
29/01/2025	0,0%	0,4%	4,3%	18,3%	35,7%	31,4%	10,0%
19/03/2025	0,2%	2,2%	10,8%	26,4%	33,7%	21,4%	5,3%
30/04/2025	0,9%	5,1%	16,0%	28,8%	29,6%	16,0%	3,5%

	CME FEDWATCH TOOL - AGGREGATED MEETING PROBABILITIES			
MEETING DATE	450-475	475-500	500-525	525-550
12/06/2024	0,00%	0,00%	4,36%	95,64%
31/07/2024	0,00%	0,00%	16,76%	83,24%
18/09/2024	0,00%	0,00%	62,76%	37,24%
07/11/2024	0,00%	0,00%	87,41%	12,59%
18/12/2024	0,00%	43,55%	56,45%	0,00%
29/01/2025	0,00%	76,76%	23,24%	0,00%
19/03/2025	23,66%	76,34%	0,00%	0,00%
30/04/2025	56,76%	43,24%	0,00%	0,00%

Chỉ số chứng khoán toàn cầu lập đỉnh mới trong tháng 5



Dow Jones để mắt ngưỡng 40,000 điểm



Chứng khoán Châu Âu chốt tháng 5 ở mức cao nhất mọi thời đại



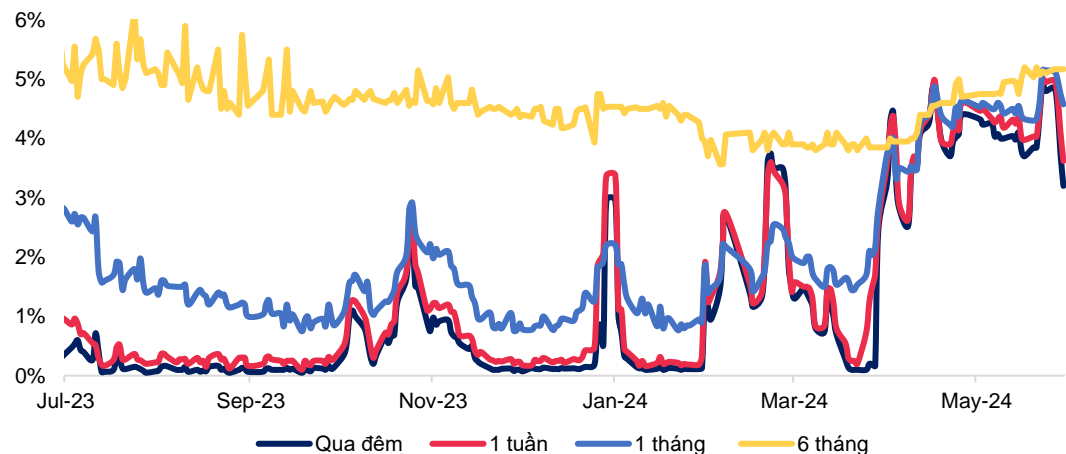
Chứng khoán Hàn Quốc giảm 2 tháng liên tiếp



Lãi suất

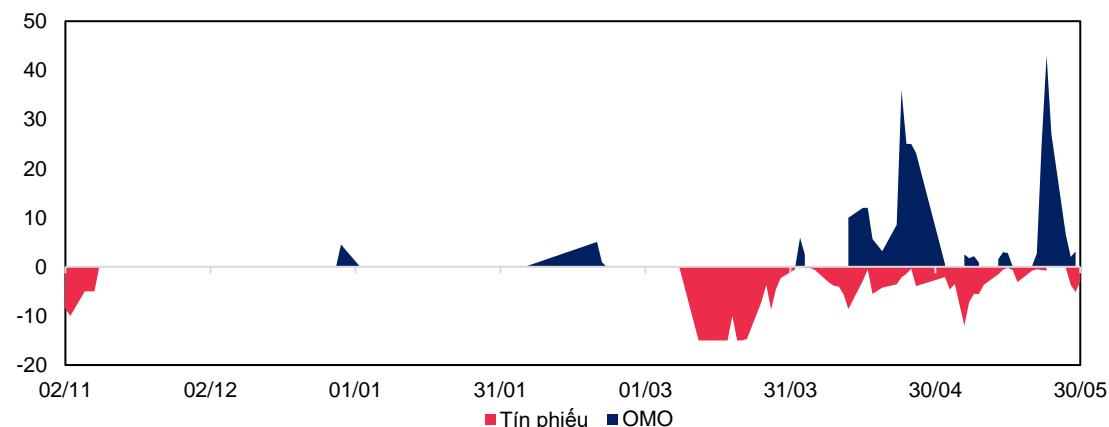
- Tuần vừa rồi, NHNN tiếp tục sử dụng linh hoạt hai kênh OMO và phát hành tín phiếu để điều tiết thanh khoản hệ thống. Trong đó, tổng trị giá tín phiếu phát hành ước khoảng 11.9 nghìn tỷ đồng, kỳ hạn 28 ngày và lãi suất 4.2% - 4.25%. Bên cạnh đó, lượng tiền được bơm vào hệ thống qua kênh OMO đạt gần 11.7 nghìn tỷ đồng, kỳ hạn 14 ngày và lãi suất 4.5%. Chúng tôi ước tính tổng giá trị tiền rủng vào hệ thống khoảng 18.4 nghìn tỷ đồng, trong đó bao gồm 6.7 nghìn tỷ đồng tín phiếu đáo hạn. Ước tính khoảng 33.9 nghìn tỷ đồng tín phiếu sẽ tiếp tục đáo hạn trong tuần tới.
- Lãi suất LNH đã giảm đáng kể sau khi NHNN bơm rủng hơn 99 nghìn tỷ đồng để hỗ trợ thanh khoản vào tuần trước. Lãi suất qua đêm từ mức 4.85% ở đầu tuần đã giảm mạnh về mức 3.2%. Các kỳ hạn dưới 1 tháng hiện đang giao dịch ở mức 3.2% - 4.1%, duy nhất có lãi suất kỳ hạn dài 6 tháng vẫn duy trì ở mức cao 5.1%.

Lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, MBS Research

Thị trường mở

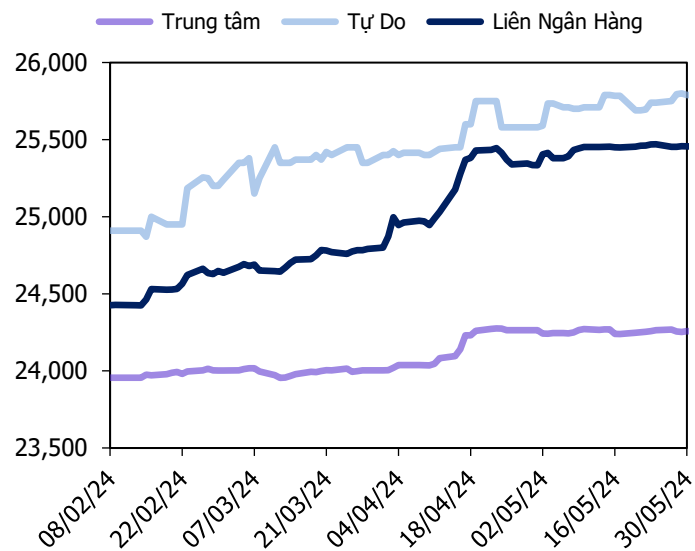


Nguồn: NHNN, MBS Research

Thị trường ngoại hối và trái phiếu

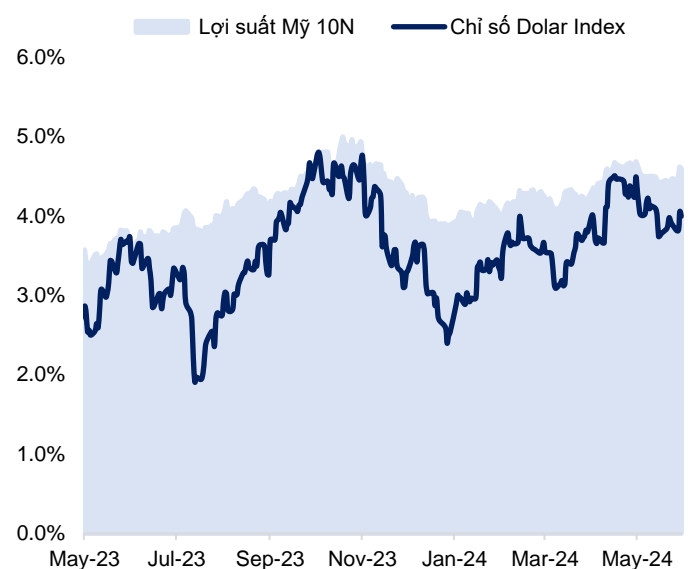
Chỉ số DXY sau khi bất ngờ vọt lên mốc 105.18 vào ngày 29/5 – mức cao nhất kể từ 13/4, do lãi suất trái phiếu kho bạc dài hạn Mỹ tăng nhưng đã nhanh chóng quay trở lại đà giảm về mức 104.71. Đồng USD giảm trong bối cảnh những dữ liệu sửa đổi cho thấy hoạt động kinh tế Q1 của Mỹ tăng trưởng với tốc độ chậm hơn dự kiến do doanh số bán lẻ và chi tiêu thiết bị suy giảm. Tuy vậy, niềm tin người tiêu dùng bất ngờ được cải thiện, và thị trường lao động giữ vững phong độ đã cho thấy sự ổn định của nền kinh tế Mỹ bất chấp lạm phát vẫn ở mức cao so với mục tiêu 2% của nước này. Tỷ giá trong nước cũng có xu hướng tăng nhẹ, tỷ giá liên ngân hàng hiện đang giao dịch tại 25,457 VND/USD. Tỷ giá tại thị trường tự do cũng có diễn biến tương tự, đang giao dịch tại 25,790 VND/USD trong khi tỷ giá trung tâm tăng nhẹ lên mức 24,258 VND/USD.

Tỷ giá USD/VND



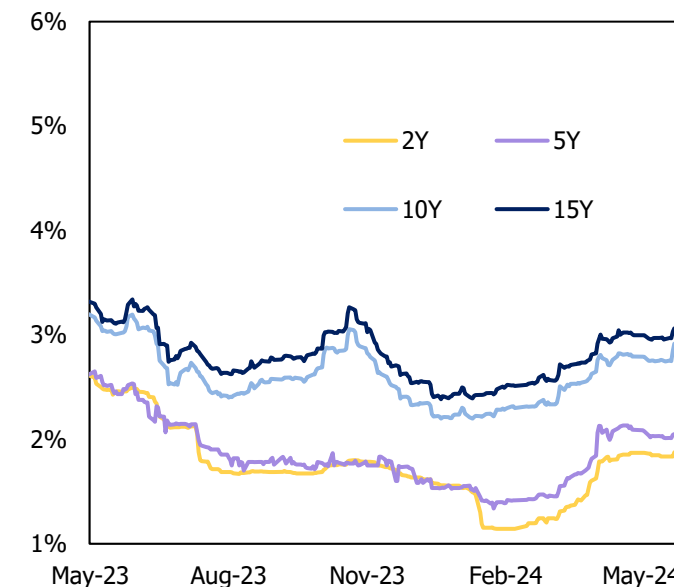
Nguồn: SBV, Bloomberg, MBS Research

Chỉ số Dolar index và lợi suất TPCP Mỹ 10N



Nguồn: Bloomberg, MBS Research

Lợi suất TPCP



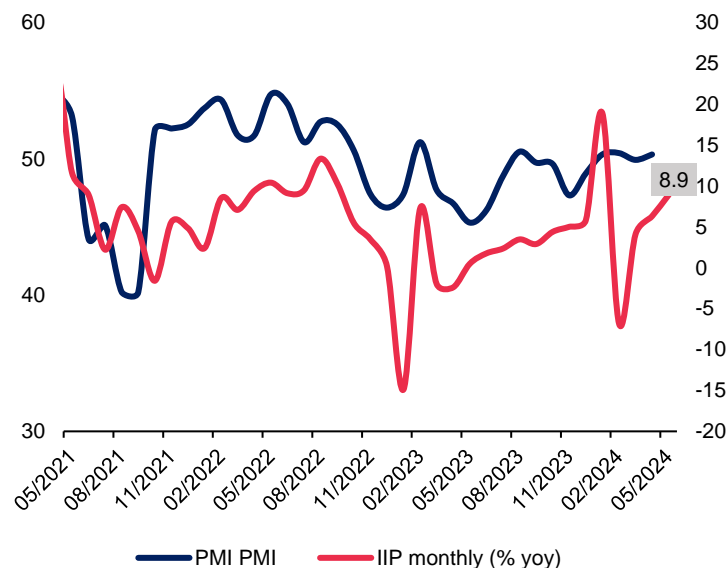
Nguồn: Bloomberg, MBS Research

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC

Kinh tế vĩ mô trong nước

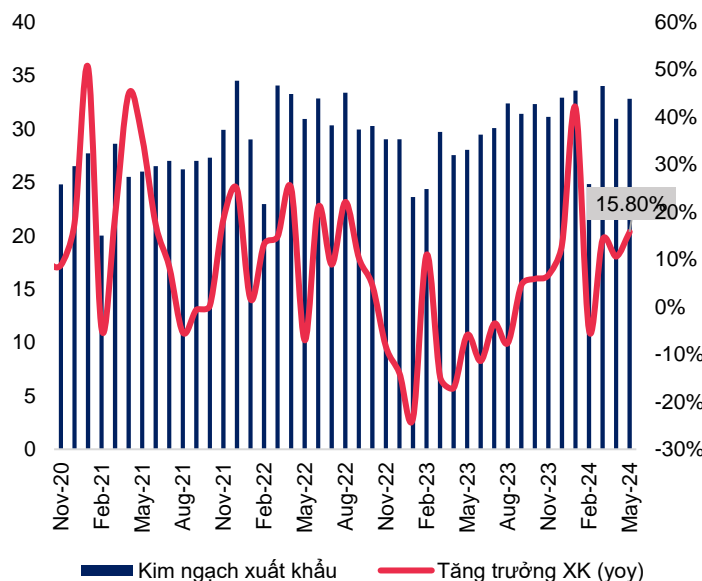
- Trong T5/24, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa sơ bộ đạt 32.8 tỷ USD, tăng 15.8% svck. Xuất khẩu tháng này đã quay trở lại đà tăng sau khi rau quả là một trong những mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng ấn tượng so với năm ngoái. Bên cạnh đó, nhiều mặt hàng nông nghiệp của Việt Nam đã được mở đường thành công đến được với những thị trường lớn như gạo (+56.5% svck) và hạt tiêu (+49.9% svck). Tốc độ tăng trưởng của xuất khẩu cũng được cải thiện so với tháng trước, theo đó chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) T5/24 ước tăng 3.9% so với tháng trước và tăng 8.9% svck.
- Tốc độ tăng trưởng của tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 5 tăng 9.5% svck. Tính chung 5 tháng 2024, tổng mức bán lẻ tăng 7.4% svck, nếu loại trừ yếu tố giá tăng tăng 4.5% svck. Tốc độ tăng trưởng của bán lẻ có phần cải thiện nhờ sự đóng góp tích cực của ngành du lịch.

Chỉ số PMI sản xuất và IIP của Việt Nam (% svck)



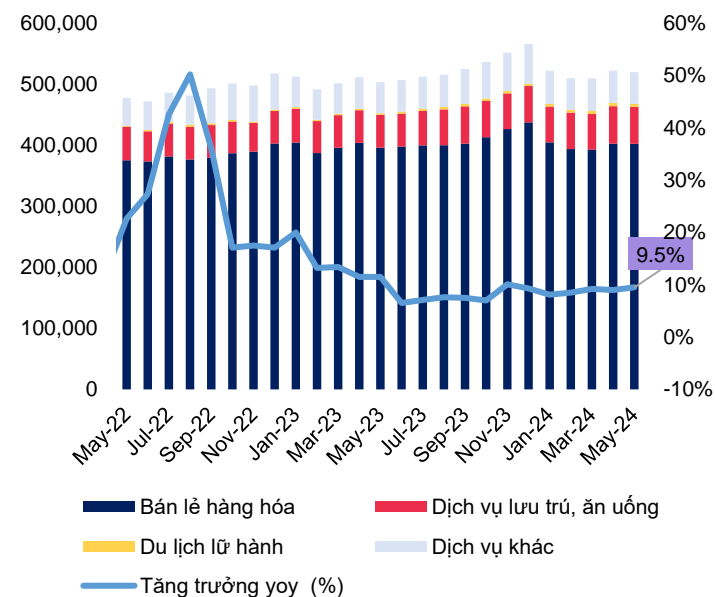
Nguồn: TCTK, Bloomberg, MBS Research

Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa năm qua các tháng (Tỷ USD)



Nguồn: TCTK, MBS Research

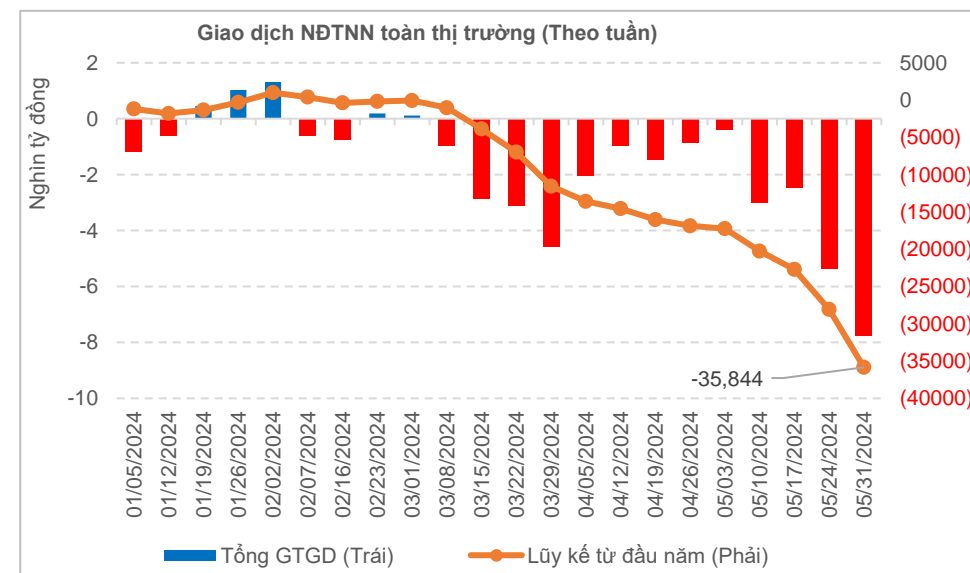
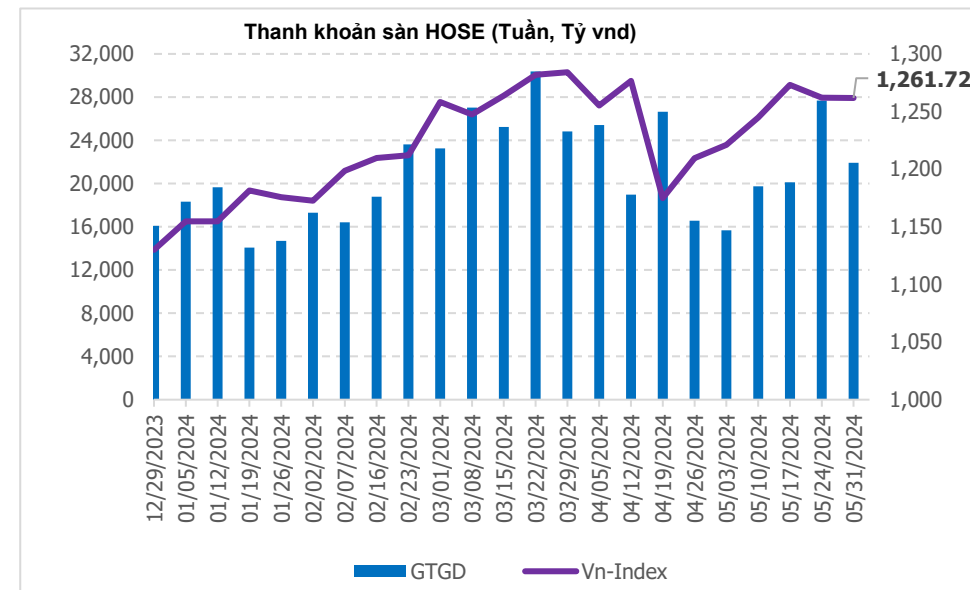
Doanh thu bán lẻ hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng so với cùng kỳ năm trước (Nghìn tỷ USD)



Nguồn: TCTK, MBS Research

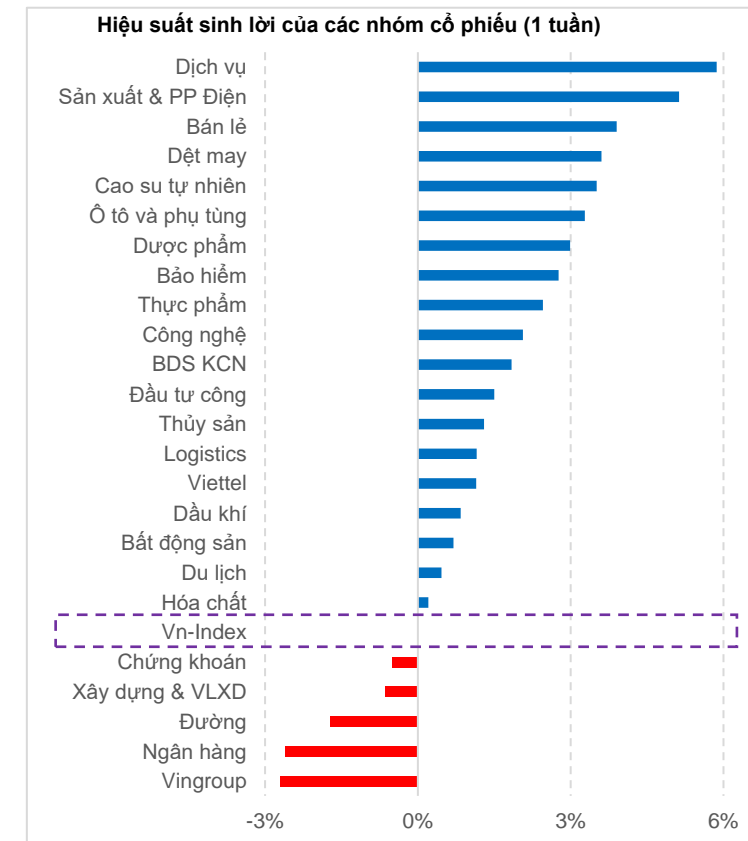
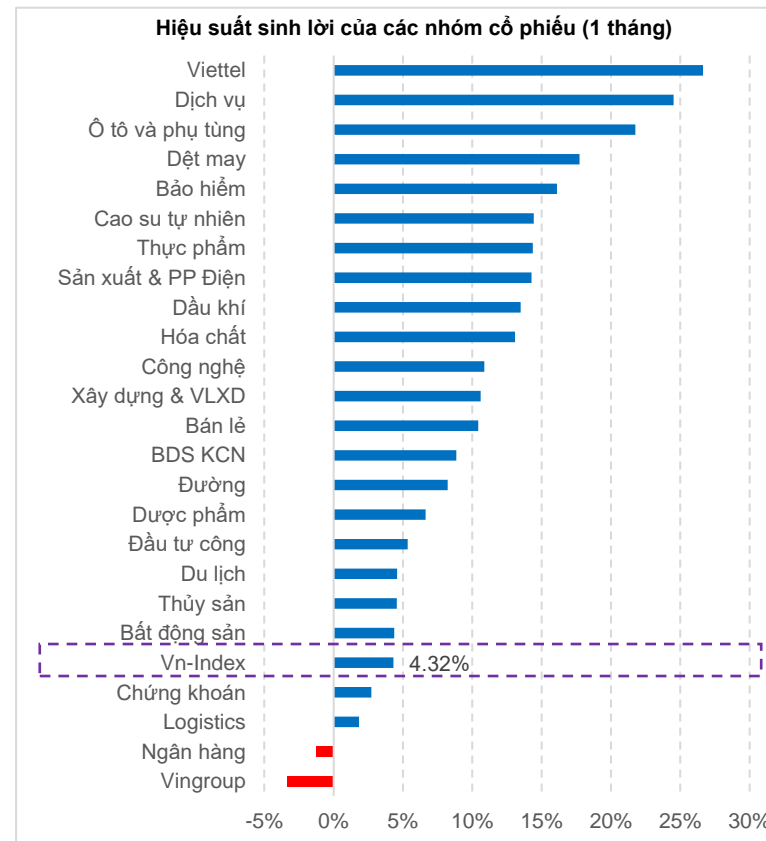
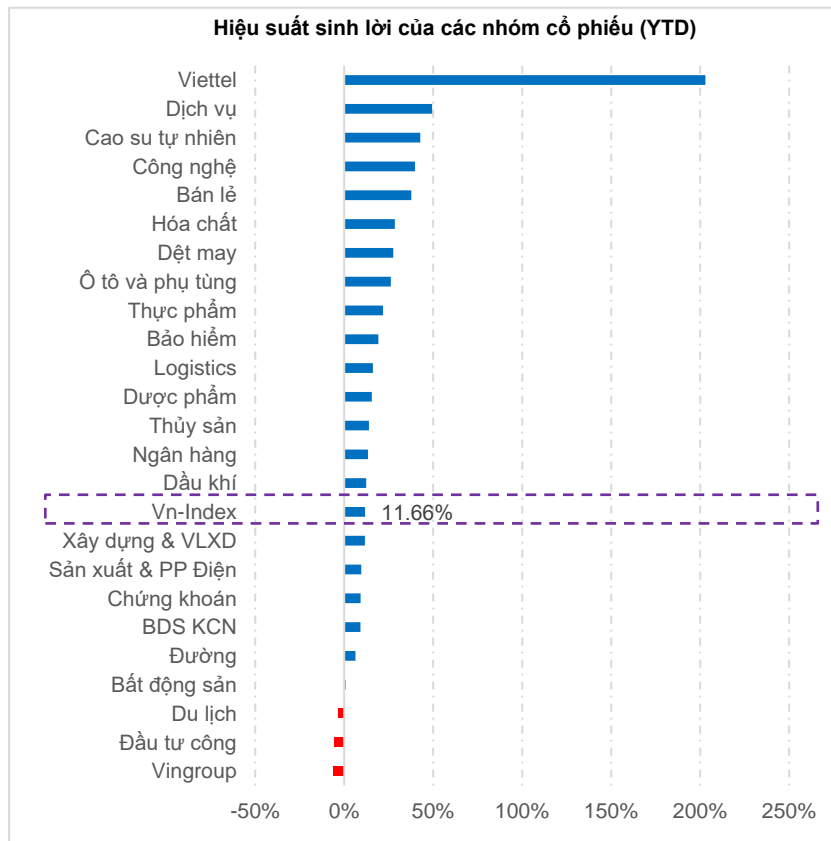
Vn-Index lấy lại những gì đã mất trong tháng 4 với mức tăng 52.2 điểm trong tháng 5

- Chỉ số Vn-Index khép lại tháng 5 ở 1,261.72 điểm, tăng +52.2 điểm (+4.32%), dù giảm 2 tuần liên tiếp ở cuối tháng, qua đó lấy lại những gì đã mất sau khi giảm mạnh ở tháng 4. Kể từ đầu năm, chỉ số này đang có hiệu suất vượt trội so với các thị trường trong khu vực Đông Nam Á và cũng có mức sinh lời tốt hơn so với thị trường Mỹ, Châu Âu.
- Nhóm Midcap và Smallcap tăng lần lượt +9.09% và +10.07% trong tháng 5, trong khi rổ VN30 chỉ có mức tăng +2.86% do sự suy yếu từ nhóm cổ phiếu Ngân hàng.
- Mặc dù chỉ số Vn-Index chưa vượt đỉnh cuối tháng 3 (1,293 điểm) nhưng có rất nhiều nhóm cổ phiếu đã bứt phá mạnh mẽ qua ngưỡng cản này, nổi bật như: Viettel, Bán lẻ, Công nghệ, Hàng không, v.v...
- Thanh khoản bình quân toàn thị trường ở tháng 5 đạt 25,519 tỷ đồng, tương đương với mức thanh khoản ở tháng 4, đáng chú ý thị trường có 3 phiên giao dịch trên 31,000 tỷ đồng và 1 phiên trên ngưỡng 40,000 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm, thanh khoản thị trường đạt 25,237 tỷ đồng, tăng +44% so với mức bình quân năm 2023 và gấp 2 lần so với cùng kỳ.
- Khối ngoại bán ròng -7,700 tỷ đồng trong tuần vừa qua, mức bán ròng nhiều nhất kể từ đầu năm và cũng là tuần bán ròng thứ 13 liên tiếp, lũy kế từ đầu năm khối ngoại đã bán ròng -35,844 tỷ đồng, lớn hơn mức bán ròng của cả năm 2023 (-22,800 tỷ đồng).



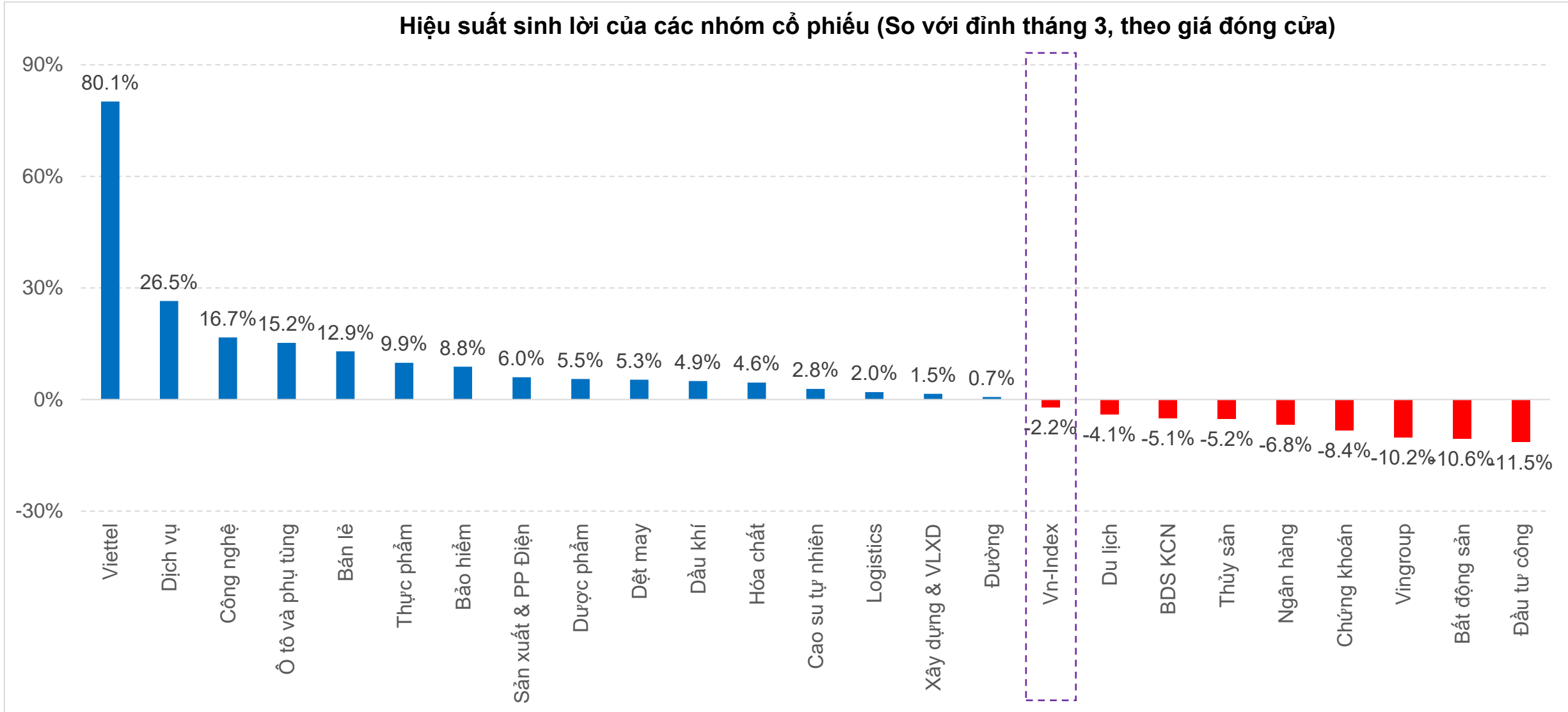
Nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ có hiệu suất sinh lời vượt trội trong tháng 5, trong khi Bluechips suy yếu do nhóm Ngân hàng

- Hầu hết các nhóm cổ phiếu đều tăng trong tháng 5 ngoại trừ nhóm cổ phiếu Ngân hàng (VCB: -4.39%, BID: -4.27%, CTG: -2.74%, STB: -1.24%), Vingroup (VIC: -2.02%, VHM: -4.78%, VRE: -3.12%). Mức tăng trong tháng 5 chủ yếu tập trung ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, trong đó nổi bật là các nhóm cổ phiếu như Viettel, Hàng không, bán lẻ, xuất khẩu, ...
- Một số nhóm cổ phiếu được nhà đầu tư ưu thích vẫn chưa được dòng tiền lựa chọn trong thời gian vừa qua như: Ngân hàng, Chứng khoán, Bất động sản, Đầu tư công, ... Đây cũng chính là các nhóm cổ phiếu gây áp lực lên thị trường, do vậy cũng có thể được thị trường quay khi đã có mức chiếu khấu hợp lý và cổ phiếu tìm được vùng hỗ trợ sớm hơn so với thị trường.



Mặc dù thị trường vẫn còn cách đỉnh tháng 3 hơn 2.2% nhưng nhiều nhóm cổ phiếu đã vượt mức đỉnh này

Hiệu suất sinh lời của các nhóm cổ phiếu (So với đỉnh tháng 3, theo giá đóng cửa)

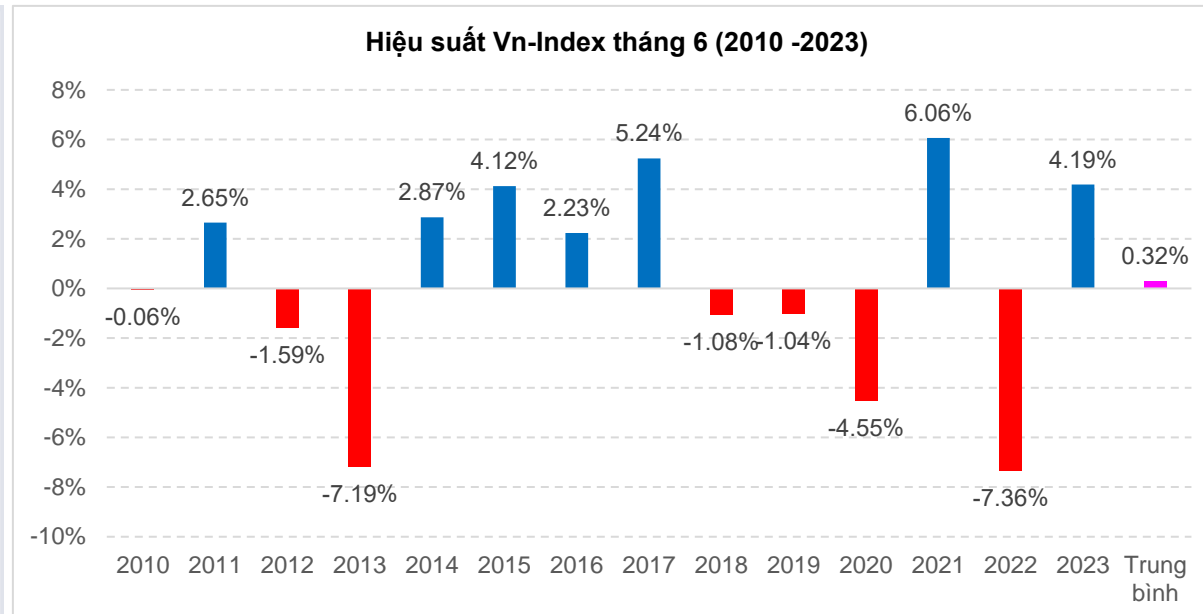


THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Nhận định thị trường

- Thị trường tăng điểm trong tháng 5 vừa qua tiếp tục lặp lại kịch bản ở 3 lần gần đây nhất, tức sau chuỗi tăng 5 tháng liên tiếp, tháng kế tiếp là tháng giảm (như ở tháng 4) và sau đó là tháng tăng điểm (tháng 5). Cũng theo tín hiệu này, tháng tiếp theo sẽ là tháng tăng (theo giá đóng cửa).
- Kể từ năm 2010 đến nay, thị trường có 7 lần tăng và 7 lần giảm trong tháng 6. Mức tăng bình quân +3.91% trong khi mức giảm bình quân là -3.27% và mức tăng bình quân +0.32% toàn thời gian. Trong 10 năm trở lại đây, xác suất tăng cũng cao hơn xác suất giảm (60%/40%), đáng chú ý sau tháng 5 tăng điểm, thị trường thường tăng ở tháng 6, ngoại trừ năm 2020.
- Do vậy chúng tôi dự báo trong kịch bản tích cực, thị trường có thể hồi phục trở lại vùng 1,290 – 1,310 điểm, ngược lại kịch bản thận trọng thị trường điều chỉnh về vùng 1,220 điểm.



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Vn-Index: Lịch sử tháng 6 trong vòng 10 năm qua



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Nhận định thị trường

- Chỉ số Vn-Index vẫn chưa bứt phá khỏi vùng cản 1,28x điểm và điều chỉnh giảm 2 tuần liên tiếp, thị trường vẫn trong trạng thái lưỡng lự/đi ngang do sức nặng từ nhóm Bluechips. Mặc dù không có sự đột phá nào đáng kể ở vùng đỉnh cũ nhưng ở các phiên giảm mạnh, dòng tiền bắt đáy lại kéo chỉ số hồi phục trở lại. Diễn biến giằng co trong vùng trading với cận dưới là vùng 1,240 – 1,250 điểm, cận trên là vùng 1,28x – 1,293 điểm khả năng còn tiếp diễn trong tháng 6 khi không có nhiều thông tin hỗ trợ.
- Về mặt kỹ thuật, mô hình 2 đỉnh vẫn chưa được xác nhận chừng nào vùng hỗ trợ 1,240 – 1,250 điểm chưa bị vi phạm. Dù vậy, trên đồ thị (theo ngày), MACD đã có tín hiệu cảnh báo, việc Bluechips suy yếu cũng là bất lợi khi vùng đỉnh có thanh khoản khá dày. Hiện dòng tiền đang tìm cơ hội ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, chỉ số chung phụ thuộc vào khả năng điều tiết từ nhóm trụ hơn là sức mạnh dòng tiền thật sự.



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Hiệu suất của Top 50 cổ phiếu theo vốn hóa

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
	VNINDEX		-0.02	4.32	11.66
1	VCB	519.79	-3.33	-4.39	8.59
2	BID	283.88	-4.27	-4.27	8.53
3	ACV	215.08	5.61	24.10	56.82
4	VGI	213.07	1.04	29.14	238.37
5	HPG	178.51	-1.04	10.79	12.58
6	VHM	178.09	-2.39	-4.78	-10.07
7	GAS	177.77	1.39	8.98	6.09
8	CTG	175.06	-1.85	-2.74	17.71
9	VIC	173.59	-3.11	-2.02	-2.35
10	TCB	169.79	1.29	4.00	52.40
11	FPT	166.37	2.05	9.25	40.06
12	VPB	147.17	0.00	2.20	-1.26

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
13	VNM	141.91	-0.91	0.62	-2.00
14	GVR	126.80	2.63	17.17	65.80
15	MBB	119.22	-3.12	-0.09	19.19
16	ACB	107.01	0.31	9.28	22.76
17	MCH	106.19	6.00	40.00	124.77
18	MSN	103.45	4.22	13.99	14.33
19	MWG	86.42	5.12	15.85	48.60
20	SAB	75.54	0.52	7.17	-5.22
21	HDB	70.19	-3.93	-1.48	14.53
22	VJC	63.59	-0.83	2.98	-0.83
23	BSR	59.84	0.88	25.97	22.58
24	BCM	56.41	-1.14	16.03	-3.34
25	VIB	54.67	-1.14	3.08	17.56

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Hiệu suất của Top 50 cổ phiếu theo vốn hóa

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
	VNINDEX		-0.02	4.32	11.66
26	SSB	54.66	-1.60	-2.27	-10.04
27	SSI	53.80	-1.56	-1.42	5.79
28	VRE	52.72	-2.47	-3.12	-6.65
29	STB	52.69	-2.96	-1.24	-0.36
30	LPB	51.92	9.79	23.44	63.81
31	PLX	50.82	0.00	19.34	23.49
32	VEA	48.77	3.53	23.60	27.91
33	DGC	46.90	-0.79	6.06	33.47
34	HVN	43.62	14.88	61.16	126.94
35	SHB	43.58	-1.30	-0.44	5.56
36	VEF	39.98	5.42	6.43	104.48
37	TPB	39.08	-0.56	-1.40	1.44

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
38	FOX	36.40	1.26	28.85	59.23
39	PNJ	32.65	-1.05	-1.16	9.84
40	EIB	31.34	11.45	11.14	8.72
41	BVH	30.51	0.56	13.69	13.54
42	OCB	28.87	2.08	8.06	10.90
43	KDH	28.78	1.69	3.43	15.29
44	MSB	28.30	0.35	5.15	10.00
45	REE	27.14	2.47	16.30	28.16
46	NVL	26.52	0.00	-5.25	-15.25
47	GMD	26.36	0.36	-0.48	18.87
48	POW	26.11	11.01	20.00	12.00
49	VND	25.45	1.18	-1.76	-8.83
50	SSH	24.64	5.35	4.24	7.32

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Khối Nghiên cứu - Công ty Cổ phần Chứng khoán MBS (MBS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố song MBS không chịu trách nhiệm hay bảo đảm nào về tính chính xác, tính đầy đủ, tính kịp thời của những thông tin này cho bất kỳ mục đích cụ thể nào. Những quan điểm trong báo cáo này không thể hiện quan điểm chung của MBS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này được phát hành chung, bất kỳ khuyến nghị nào trong tài liệu này không liên quan đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính và nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nhận cụ thể nào. Báo cáo này và tất cả nội dung là sản phẩm sở hữu của MBS; người nhận không được phép sao chép, tái xuất bản dưới bất kỳ hình thức nào hoặc phân phối lại toàn bộ hoặc một phần, cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MBS

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ MBS

Khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

Khuyến nghị đầu tư của MBS được xây dựng dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

MUA	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên
NẮM GIỮ	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -15% đến 15%
BÁN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn 15%

Khuyến nghị đầu tư ngành

KHẢ QUAN	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Mua tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền
TRUNG LẬP	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Nắm giữ, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền
KÉM KHẢ QUAN	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Bán, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) với tên gọi tiền thân là Công ty CP chứng khoán Thăng Long, Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 6 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, liên tục đứng trong Top 10 thị phần tại cả hai Sở Giao dịch (Hồ Chí Minh và Hà Nội).

Địa chỉ:

Tòa nhà MB, 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: + 8424 7304 5688 - Fax: +8424 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

KHỐI NGHIÊN CỨU CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN MB

Giám đốc Khối Nghiên cứu

Trần Thị Khánh Hiền

Trưởng phòng

Nguyễn Tiến Dũng

Vĩ mô & Chiến lược thị trường

Lê Minh Anh

Ngô Quốc Hưng

Nghiêm Phú Cường

Ngân hàng – Dịch vụ Tài chính

Đình Công Luyện

Đỗ Phương Lan

Bất động sản

Nguyễn Minh Đức

Lê Hải Thành

Công nghiệp – Năng Lượng

Phạm Thị Thanh Huyền

Dịch vụ - Tiêu dùng

Nguyễn Quỳnh Ly